

Chương IX

ĐẠI ĐẠO 12 - ĐÌNH SỬU 1937

Bước qua năm 1937, công cuộc tiến hành cơ đạo miền Trung kể như đi đến một giai đoạn xiển dương chánh pháp đối nội cũng như đối ngoại. Sự hướng dẫn của Vô hình càng ngày càng thấy rõ qua các lệnh giao hảo Nam Trung, khiến cho vùng đất xa xôi nhỏ hẹp Quảng Nam so với Nam kỳ trở thành một cứ điểm quan trọng cho việc phổ thông chơn đạo đúng theo lời tiên tri từ ngày đoàn sứ giả cùng với Tứ Linh đồng tử được lệnh dạy về Trung. Mặt khác chư Hương đạo trong Nam của hầu hết các chi phái^{9.1} như Tiên Thiên, Minh Chơn Đạo và nhất là cơ quan Liên Hòa Tổng Hội đặc biệt chú ý nâng đỡ cơ đạo miền Trung với mức độ rất tích cực trong sự điều hòa công tác chung.

Căn cứ vào ông Thanh Long, việc liên lạc Nam Trung đã bắt đầu từ hạ tuần tháng 6 năm Bính Tý với chuyến đi của ông Trần công Bang vào Nam để tường trình đạo sự với đức Thái Lão Trần Đạo Quang và ông Lê kim Ty, vốn được Ôn Trên ban lệnh đỡ đầu cho cơ đạo Trung kỳ từ buổi ban sơ, khi ông tình nguyện lãnh sứ mạng khai giáo miền Trung mà không được. Bước hành trình của ông Bang chắc ngoài việc thăm hỏi có tính cách nội bộ không có gì khác lạ nên không thấy nói gì hơn.

9.1 Không kể Tây Ninh và Bến Tre đang trong thời kỳ âm ỉ lục đục nhau.

Đàng Tân

Riêng từ năm này, công cuộc hợp tác liên hệ giữa hai đàng Trung Nam mới còn lại những di tích đặc biệt đáng cho sự tìm hiểu chung. Theo đó thì vào đầu năm Đinh Sửu, phái đoàn miền Trung vào Nam kỳ gồm có ba vị: Lê trí Hiển, Nguyễn quang Châu và Nguyễn Đán. Việc tiếp đón phái đoàn này do Liên Hòa Tổng Hội tại Trước Lý Minh Đài.

Trong một bài thuyết minh về cơ qui nhứt Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Liên Đoàn và Cao Đài Đại Đạo Liên Hòa Tổng Hội do ông Thiện Pháp Nguyễn bửu Tài có ghi trong tạp chí Đại Đạo Qui Nguyên Lược Luận về sự giao hảo Trung Nam như sau:

" Từ khi nhóm Long Vân đệ nhị kỳ tại Thánh Thất Bạc Liêu ngày 14, 15 và 16 tháng 2 Bính Tý rồi thì chư quý vị bên chi Minh Lý cho hay rằng bên ấy hữu sự, và thiếu người giúp việc, không tiện đi đứng hành động ở ngoài nên xin tạm ngưng phận sự mình trong Đại Đạo Liên Hòa một ít lâu.

"Đặng một tháng thì quý chư huynh ngoài Trung kỳ có dặng lệnh Ôn Trên dạy phải vào Nam mà liên lạc với Đại Đạo Liên Hòa để trừ tính phương châm phổ độ Trung Bắc. Khi quý chư huynh vào đến Sài Gòn và đã hội kiến với ban Trị sự tạm của Đại Đạo Liên Hòa thì Ôn Trên có giáng cơ hạ lệnh cho ba vị Hiệp Thiên Đài ra Trung địa lập đàn phổ độ đầu tiên. Việc ấy dặng kết quả rất mỹ mãn. Anh em ngoài ấy rất mong mỏi cho Đạo Trời hoằng khai nơi Trung địa mà phổ tế quần sanh...

"Sau khi bế mạc Long Vân đệ tứ kỳ (khai diễn tại Ngọc Minh Đài ngày 10,11,12/1/Đinh Sửu) rồi thì ngoài Trung kỳ thuộc tỉnh Quảng Nam, phủ Điện Bàn, quý chư huynh Hướng đạo nơi ấy và quý ngài Lê trí Hiển, Nguyễn quang Châu và nhiều vị khác nữa có dặng lệnh trên vào Nam kết tình thân ái đồng đạo với Ban Trị Sự Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Liên Hòa Tổng Hội. Cuộc tiếp rước quý chư huynh kể trên rất là long trọng tại Thánh Tịnh Trước Lý Minh Đài đêm 20/1/Đại Đạo 12..."^{9.2}

9.1 PHÁI ĐOÀN SỨ GIẢ TRUNG KỲ VÀO NAM GÂY TÌNH GIAO HẢO TRUNG NAM

Trong tập san Đại Đạo Qui Nguyên của Liên Hòa Tổng Hội có ghi nguyên văn về việc này như sau:

"V- Nam Trung Liên Lạc

"Đàn cơ lập tại Trước Lý Minh Đài đêm 26/1 Đại Đạo 12 có quý ông sau đây chứng đàn: Tài, Quế, Đước, Liễu, Bản, Nghiêm, Trí Hiển, Quang Châu.

9.2 Trích tạp chí Đại Đạo Qui Nguyên, trang 9-10.

Thi

Lý nguyên hiệp nhứt mới là cao,
Thái thượng chơn kinh thức sĩ hào,
Bach tự huyền quang thay máy tạo
Giáng đàn chỉ rõ trước cùng sau!

"Bàn đạo chào chư phụng thừa Thiên mạng cùng chư Thiên ân. Đàn hôm nay là cơ quan xây chuyển, mong cho ba kỳ gồm một đặng dựng thành mối đạo lâu dài mà độ những kẻ trần đang cơn thống khổ. Chí nam nhi đầu óc cùng nhau sống trên khoảng đời cay đắng được mau tỉnh ngộ tu chơn gìn tròn một cơ quan vĩ đại như thế này thì cơ hiệp nhứt phải là làm sao cho được hoàn toàn và nâng đỡ cho nhau, giống nòi được mau tấn hóa lần lên con đường chánh đạo.

"Đạo nơi Nam tuy chưa được hoàn toàn về cơ chính lập, nhưng thế cũng gọi được thành. Còn về Trung Bắc là hai nơi cội rễ của dân Hồng, bước đầu phô thai mối đạo nên chúng dân còn lắm hoài nghi khen chê, không hoàn toàn phân biệt về ý kiến mà lại thêm dưới quyền pháp luật gây trở ngại. Còn đối cùng Bàn đạo thì việc ấy dường như không muốn cho chư Thiên ân lập nên công quả thì trước đây Bàn đạo cậy trông chư Thiên ân là Long Tài Quế Đức cộng đồng tinh thần ý kiến mà trang trải về đường pháp luật cho xong đặng giúp đồng bào trong cơn đạo bước đầu khai mở nơi Trung vậy.

"Trước đây Bàn đạo chứng kiến cho Hiến, Bang, Phi, Sơ, Khai bắt tay cùng chư Thiên Ân kết tình liên hòa mà chống vững cơ đạo từ đây.

Thi

Giúp đám dân mê được tỉnh hồn
Lần theo Đại Đạo đến Non Bồng,
Liên hòa ba cõi chung đồng đạo
Cộng tác năm châu hiệp nhứt môn
Thạng máy cơ quan theo một cảnh
Đổi hình luật pháp lập kỳ công.
Kể chi quyền lợi cùng cao thấp
Ước đặng giúp cho quốc vận tồn!

Bài

Yên vui bấy Nam Trung hiệp nhứt
Trí chuyên lo đạo cốt qui nguyên
Liên Hòa Đại Đạo làm nền
Hiền nhơn lối dạng sửa yên cõi đời!
Giữ phận sự thay cơ Tạo Hóa
Tròn công lao sắt đá gìn lòng

Hòa nhau hiệp nhứt Tây Đông
Đức cao cảm hóa dân Hồng tu tâm
Nền võ trụ nhờ trong mỗi đạo,
Cội cang thường cũng đạo gầy nên
Cộng đồng Nam Bắc đắp nền
Ấy là bước đạo rày nên thấm nhuần!
Cả nhìn lại chút chiu thường thế,
Vững chơn lo phổ tế Bắc Trung,
Tác thành Tòa Thánh Hưng Trung
Làm cơ hoạt động độ cùng Bắc giang
Tâm trọng nghĩa lo toan cứu thế
Gìn lòng son phổ tế ba kỳ
Hiệp nhau đến chốn trường thi
Người Nam kẻ Bắc đồng đi một đường!
Xoay máy Tạo cùng chung cố gắng
Nương thanh bình đạo hẳn góp công
Nơi đâu cũng giống cùng giòng
Nghĩa nhơn cho vẹn đạo đồng há lời?
Non rỉ rá vẽ vời một cảnh,
Sông biển mờ gió gạnh mưa sa,
Đồng chung biết trọng chữ hòa
Hiệp đồng chủ nghĩa Long Hoa bước lần!
Duyên kiếp trước còn sân si ái,
Căn quả kia vay lại buộc ràng
Bắc từ khi mở đạo vàng
Tiên chơn mấy kẻ lòng an vững tìm?
Buổi lao khổ chớ hiềm thói trúc
Trước sau đồng hội ước cho xong
Với đây một đạo một lòng
Thần Tiên cũng một chớ hòng nghi nan!
Còn biết giống da vàng máu đỏ
Đeo gánh sầu nào ngõ an vui?
Trung Nam liên tiếp nhau rời
Giúp nên cơ sở vững ngôi đạo màu
Đuổi đeo chi trần âu quyền tước
Đạo đức tua mạnh bước là hơn,
Nam bang phước được đạo chơn
Đó còn ngơ ngẩn thiệt hơn chi nào?...
Lý diệu kiến thấp cao bày tỏ
Ngày nay đây xem có một nhà

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Cảnh đời mưa mỗi trong ra
Được chi một lúc rồi mà nên không!
Nay vẫn tắt đôi dòng thi phú
Phủi bọt trần trí ngụ non Tiên,
Thế gian đeo đuổi thêm phiền
An nhiên theo đạo Thần Tiên dựng kẻ
Mới cũ vạch vấn đề chân lý,
Xong chữ hòa tâm chí lần theo,
Lòng trần phân rẽ giàu nghèo
Công phu khó nhọc khôn theo một đàng!
Bền lòng giúp vững cơ quan!

Quán thủ lục chuyên bát tiết hồi văn chiết ra 28 bài. Chiết ra bài thi lục chuyển như vầy:

Liên hòa cộng tác hiệp nhau đồng,
Bắc với Trung Nam cảnh thế lòng.
Yên trí giữ tròn nền cội cả,
Vững tâm gìn vẹn nước non sông!
Duyên căn buổi trước còn đeo đuổi
Đạo lý hằng ngày ruổi mới xong!
Hiền đức ấy làm người nghĩa hiệp
Tiên Thần giúp đó được nên công!

"Còn diệu bát tiết kiếm hiểu, kết luận về cơ Liên Hòa để chống vững với thời đại ngày nay mà giữ tròn trách nhiệm. Đại ý là muốn kết dây liên ái từ đây.

Thi

Đại Đạo ngày nay hiệp một nơi
Huỳnh đình tụng niệm mới nên đời!
Cơ quan triết lý minh hư thiệt,
Huyền diệu cao thâm khá vẽ vờ!
Một mặt trông ra còn yếu kém,
Hai lòng không vững chiếc thuyền Trời!
Giống chuông rĩ rả chiêu hồn nước
Giúp đạo cho xong chó trái thời!

"Xin nhấn rằng ngày cơ này là ngày anh em Liên Hòa rước đấng quý vị đồng đạo^{9.3} Trung kỳ đặc lệnh vào Nam tìm đồng giáo tại Thánh Thất Trước Lý Minh Đài - Chợ Lớn. Quý đồng đạo Trung kỳ đây là:

9.3 Trong tập san Đại Đạo Qui Nguyên dùng từ đồng chí e không đúng nghĩa, nên soạn giả mạo muội sửa lại thành đồng đạo.

Đông Tân

"1- Cụ Lê trí Hiển, chức Quan Lộc Tự Khanh hồi hưu, chủ Thánh Thất Nam Trung Hòa ở làng Điện Hòa, tổng Đa Hòa, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

"2- Ông Nguyễn quang Châu, chủ Thánh Tịnh Thanh Quang ở làng Đông Thành, tổng Phú Khương, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

"3- Ông Nguyễn văn Minh, chủ Thánh Thất Từ Quang, cũng một trú chỉ với ông Quang Châu."^{9.4}

9.2 THÁNH LĨNH TẠO TÁC HÙNG TRUNG THÁNH TÒA

Đàn tái cầu^{9.5} tại Trước Lý Minh Đài đêm 26/1 Đại Đạo 12, có quý vị sau đây chứng đàn: Nguyễn bửu Tài, Nguyễn văn Đức, Lê trí Hiển. Pháp đàn: Trần công Bang. Đồng tử: Thôn.

Thi

*Cội liễu vườn xuân nảy tược sung
Nhứt hưng đạo pháp thanh nhơn trung
Nhơn hòa chí liệt sơn băng triệt
Công lý là nền vẽ khách tung!*

Chiết tự Liễu Nhứt Tiên Ông. Chư Thiên Mạng khá thành tâm tiếp nghinh Thánh giá. Ta kiếu!

Thi

*Ngọc huỳnh chiếu rạng cả kiền khôn
Hoàng điện từ ân chĩnh quốc hồn
Thượng trí đỡ nâng nền giáo lý
Đế thiên khai hóa đạo lưu tồn!*

Thầy các con! Thầy đại hỉ các con thừa lệnh hôm nay hội diện nơi đàn...

Thi

*Lưỡng châu phối hiệp nghĩa đồng bang
Truyền bá cơ linh tế thế nần
Nâng đỡ tinh thần gieo đạo cốt
Giúp vùa thể phách lý minh quang!*

Thầy miễn lễ cho các con được an tọa nghe lệnh!

9.4 Trích Tập san Đại Đạo Qui Nguyên, trang 31-35.

9.5 Trích Tập san Đại Đạo Qui nguyên, trang 27-29.

Bài

Trên ngọc bệ sắc truyền linh phán
Dưới các con Thiên mạng thừa hành,
Đạo màu truyền độ chúng sanh
Nam Trung tương ứng hiệp thành cơ quan!
Khuyến các con trong hàng hướng đạo
Kết nghĩa đồng hoài bão tương giao
Liên hòa giếng mối lưu trào
Ra thân nghĩa đồng cân trao pháp hành!
Tiền ư tại cơ quan Tòa Thánh
Cội bốn vun thì nhánh sum sê
Hung Trung lắm nổi bộn bề
Tạo đoan **Hiển** thử **Khai** kè chuyên lo!
Sơ lập dựng kết pho huynh đệ
Đạo phôi thai bốn bể chung lòng
Nam Trung kết chặt giải đồng
Vì tâm nghĩa hiệp vì đồng bào nghe!
Nơi rừng cội cây che mát mẽ
Dụm tay chung lời lẽ tuyên truyền
Tam thập nhứt đáo qui nguyên
Là ngày tam tử Trung thiên vãng lai
Lai đáo đình ninh dạ gắng ghi
Giải tâm khai hoát đạo Trung kỳ
Giao kè cộng sức Liên Hòa hội,
Thành tựu công chuyên thưởng phước ghi!

"Ngày hôm nay là ngày ba con thừa mạng giao thiệp với bạn Liên Hòa, vậy Thầy đề lời khuyến các con khá trù mền nhau để truyền ý kiến cao siêu thi hành phận sự tế độ sanh linh còn đang quanh quẩn trong vòng bể khổ, nghe các con!

"Còn phần Bang còn phải cư lại hành phận sự Liên Hòa các nơi. Đàn nay đã dạy nhiều. Thôi Thầy già từ các con Thầy phẩn giá."

Cũng nên ghi nhận tập san Đại Đạo Qui Nguyên xuất bản năm 1937 có đăng tải bài này, trong phần cuối có lời tái bút như sau:

"Ban Trị sự Liên Hòa Tổng Hội xin cho đồng giáo rõ rằng theo lời chỉ giáo trên đây của Đức Chí Tôn, chúng ta phải hiệp lực chung trí cùng anh em Trung kỳ mà tạo tác ngôi Thánh Tòa này tại Đà Nẵng (Tourane) cho đồng bào ta tu luyện. Vậy anh chị em ai muốn chuộc công quả thì xin do ông Nguyễn văn Đức là Thủ bốn của Liên Hòa Tổng Hội ở tại Thánh Thất Cầu Kho, Rue Général Leman - Cầu Kho - Sài Gòn."

9.3 NGÀI CHƯỞNG PHÁP TRẦN ĐẠO QUANG VÀ BẢO ĐẠO CAO TRIỀU PHÁT THI HÀNH THIÊN MẠNG VỚI CƠ ĐẠO TRUNG KỲ

Về khoảng này, ông Thanh Long có ghi lại như sau:

"...Năm Đinh Sửu tại Trung kỳ Quảng Nam, cơ đạo đang bành trướng và Thánh ý định chọn nơi này là trung tâm nước Việt để xiển dương sứ mạng Trung hưng, nhưng Trung kỳ lại đặt dưới hai chế độ cai trị khắc khe Nam triều và Bảo hộ, nên Đức Cao Đài Thượng Đế có lệnh chuyển hai ông Ngọc Chưởng Pháp Trần Đạo Quang và Bảo Đạo Cao triều Phát ra Trung để góp sức vào sứ mạng lớn lao này. Bởi ngài Ngọc Chưởng Pháp Trần Đạo Quang là bậc Thái Lão Sư, bậc thầy của toàn đạo Tam Giáo Minh Sư ở khắp hai miền Nam và Trung kỳ. Cụ Bảo Đạo Cao triều Phát thì quen thân với Phạm Quỳnh khi còn ở Pháp lúc bấy giờ đương kim Thượng Thơ Bộ Học kiêm Ngự Tiền Đồng Lý Cơ Mật Viện đại thần, một thế lực lớn lao ở triều đình Huế...

"Vì vậy, đêm 14 tháng 2 năm 1937, trong buổi đàn cơ tại Tòa Thánh Hậu Giang Minh Chơn Đạo tháng Giêng năm Đinh Sửu, Đức Cao Đài Thượng Đế có cho bài dạy lược trích sau đây:

"Ngọc Hoàng Thượng Đế, Thầy các con, Thầy mừng các con!

Đạo Quang, Triều Phát! Hai con nghe Thầy dạy:

Đạo Quang! Con vì đạo, vì nhân sanh, con phải thân hành đi đến Trung kỳ mở cơ qui nguyên và hoằng hóa...

Phát! Vì con mến đạo thương Thầy, con phải nhọc nhằn với đạo, mượn thế để giác thế lo việc ngoại giao với Nam triều!

Vậy hai con nghe đây:

.....
Con vì đạo chơn trời góc bể,
Con thương Thầy chi nệ đắng cay?
Nghiêng vai gồng gánh Đạo Thầy
Phổ thông tôn chỉ Cao Đài chánh chơn.
Dục đại cổ chiêu hồn trụy lạc,
Khai hồng chung cầu đạt vạn sanh,
Hai con trọng trách tâm thành
Nhị ngoạt thập ngũ thượng hành Hưng Trung!
Hiệp nhau lại cùng chung huynh đệ,
Chuyển cơ linh kéo trở thời kỳ
Hoằng khai Đại Đạo Tam Kỳ
Nhơn sanh hưởng ứng đồng qui về cùng!

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Quang, Phát! Hai con đến Hưng Trung mọi việc xong. Rồi Đạo Quang con lần đầu các Tam Giáo Tự, Tây Thiên Tự, rồi đến nhà Trương chí Hạc... Đạo Quang con bảo cho Nguyễn hồng Phong hay dựng đồng hành với hai con!"

"Tuân mạng Thiêng Liêng, ngày Rằm tháng 2 Đinh Sửu, ngài Ngọc Chưởng Pháp Trần Đạo Quang, ngài Bảo Đạo Cao triều Phát có đem theo đồng tử Cao mình Tuất, nữ tu Thanh San, đệ tử ngài Ngọc Chưởng Pháp và ông Nguyễn hồng Phong, người hướng dẫn đáp tàu hỏa khởi hành Trung du... Lúc ấy, tại Quảng Nam có lệnh Thiêng Liêng dạy quý anh Trần công Bang, Nguyễn quang Châu, Nguyễn Đán đón rước các ngài Ngọc Chưởng Pháp và Bảo Đạo... Đúng 15 giờ chiều ngày 16/2, chiếc tàu hỏa tốc hành từ Sài Gòn đến dừng lại tại ga Chiêm Sơn. Các cụ và chúng tôi mừng vui khôn xiết, mặc dù tất cả đều chưa hề gặp mặt, chỉ trừ ngài Ngọc Chưởng Pháp thì anh Bang và đồng tử Tứ Linh chúng tôi được hầu chuyện nhiều lần tại chùa Linh Quang, đến ông Nguyễn hồng Phong, một nhân sĩ Quảng Nam mà cũng hôm ấy chúng tôi mới gặp mặt... Phái đoàn ở chùa Tây Thiên trong mấy ngày, phần ngài Ngọc Chưởng Pháp thì lo việc qui



Ông Trần Đạo Quang

Đông Tân

nguyên các đệ tử Minh Sư, phần ngài Bảo Đạo thì phải đối phó với viên Tri phủ Duy Xuyên, Nguyễn sĩ Túc về việc đem theo kinh sách mà không trình báo v.v...

"...Theo lệnh Thiêng Liêng - đàn ngày 21 rạng 22/2, ngài Ngọc Chưởng Pháp, cụ Bảo Đạo, ông Nguyễn hồng Phong và đồng tử Cao minh Tuất đến Thánh Tịnh Thanh Quang hầu đàn cơ do Đức Cao Đài Thượng Đế giảng dạy, xin ghi ra đây một đoạn như sau:

".....

Cao Đài, Thầy mừng các con!

Ngọc bút đề thi giấc mộng trần,

Hoàng đồ vi cụ hoán thành tân!

Thượng khai Trung Bắc hoằng tân pháp

Đế chính chơn truyền biệt ngã nhân!

"Thầy ban ơn, các con tuân mạng lệnh Thầy mà nay các con Trung Nam liền đoàn hòa hảo, Thầy rất vui!

Đạo Quang! Số là Thiên cơ đã định, Thầy vận chuyển con về đây, vì miền Trung này, dân chúng phần tín ngưỡng thì đông, phần tinh thần đạo đức hướng dẫn thì ít, có con đủ điều kiện. Vậy Thầy dạy con tuân mạng, trước lo phổ hóa nhân sinh, sau qui hiệp các nơi đạo đồ Minh Sư cho chúng biết cùng nhau là đồng đạo đồng Thầy, nếu không Thầy e chẳng mấy con hiểu thông cơ giáo lý, rồi nhân sanh đành mỗi phái mỗi nơi... Con tuân mạng!

Phát! Thầy chuyển con ra đây cùng anh con là Thầy muốn con cùng Hiến nơi này chung lo bảo toàn về phần nội, ngoại giao cùng chính phủ mọi việc phép tắc. Hôm nay tuy vắng mặt Hiến song Thầy dạy con cứ việc tiến hành cho kịp cơ hội. Vì phần con còn nhiều việc nơi này cùng miền Nam, con hãy đem hết tinh thần khẩn đạt để giúp đạo giúp đời. Thầy sẽ ban công cho con.

Thế cuộc vắn xoay khắp chuyển hoàn,

Cơ Trời lo dựng khá cầu toàn,

Trước khai giáo lý Trung Thành lập

Lập đặng rồi ra Bắc thuận đàng.

Vậy hai con quyết tâm hiệp sức cùng bạn con em con, lo toan lập Trung Hưng Thánh Tòa hầu làm cơ sở cho Trung kỳ nối liền với Nam Kỳ rồi ra Bắc chẳng khó chi. Bang, Khai, Sơ, ba con cùng Nguyễn hồng Phong tùy phận mình trách nhiệm mình mà lo cho trọn vẹn, lớn nhỏ có phần.

Lời Thầy đã dặn dò này con,

Con quyết lo sao chánh lý còn!

Còn mỗi đạo nhà còn tận độ,

Độ người mình phải trước lo tròn!

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Trước lo tròn bố con nam nữ
Nghe Thầy chia phận sự mỗi con,
Mỗi con lo liệu cho tròn
Quả công sử đạo hãy còn tạc ghi.
Phần Đạo Quang trước qui chân lý,
Qui hiệp rồi cơ chỉ mở ra,
Ngũ chi Đại Đạo một nhà
Cũng là nhất bốn, cũng là đồng nguyên!
Thầy dạy con tâm chuyên rán giữ
Nhiệm vụ con còn ở nhiều nơi,
Lấy thân mà hóa độ đời
Đắp xây phong hóa Đạo Trời vẻ vang!
Trung kỳ trước cần toan sắp đặt
Sắp đặt xong qui tắc rẽ rành,
Vì mình mà cũng chúng sanh
Vì cơ vận chuyển tiến hành đạo khai.
Dắt nhau lên Cao Đài rạng rỡ
Dắt nhau lên muôn thuở an bình.
Mừng ngày chánh pháp khai minh
Mừng Nam Trung Bắc đạo thành vẻ vang!
Phát! Chơn đạo ẩn tàng ngọc bửu
Đem lý này ra cứu độ nhơn
Bảng vàng còn điểm tô sơn
Cho danh đạo rạng, cho chơn đạo truyền
Này Nam Trung hai miền nặng gánh
Gánh nhơn sanh con lãnh nơi Thầy
Thầy đây chờ đợi con đây
Mau lên giỏi giỏi kịp Thầy bố con!
Tranh thế giới vàng son rực rỡ
Công điểm tô mưa chớ buồn than!
Cây con lo vện, vện toàn
Vì dân vì nước băng ngàn sá chi!
Hiệp cùng **Hiển** để qui hiệp đạo
Hiệp Nam Trung chánh giáo hồng dương,
Chung lòng chung sức đấm đưng
Lo phần luật pháp, lo phương tác thành.
Bang, Khai, Sơ! tuân hành lệnh dạy
Cùng anh em, cả thầy đồng lòng
Liên hòa hiệp với **Hồng Phong**...

Cụ Cao triều Phát bạch... Đức Cao Đài trả lời: "Dầu cho quyền pháp đời còn ngăn cấm đi nữa, chẳng lẽ cấm Thầy sao con? Cười... Con an tâm thi hành, mỗi việc gì trở ngại sẽ hỏi Thầy... Bãi đàn tạm nghỉ. Tái cầu, Cao minh Tuất sẽ phò loan cùng Bạch Hổ, Thầy sẽ dạy việc Hậu Giang..."

"Đàn cơ xong, quý vị Hướng đạo Nam Trung hội ý lại một lần nữa. Cụ Cao triều Phát tạm biệt ngài Ngọc Chương Pháp, giã từ chúng tôi cùng đồng tử Cao minh Tuất đáp tàu tốc hành đi Huế do ông Nguyễn hồng Phong hướng dẫn. Ngài Ngọc Chương Pháp an nghỉ tại chùa Tây Thiên chờ tiếp xúc bốn đạo."

"Đến Huế gặp Phạm Quỳnh, lẽ đáng cụ Cao đánh điện trước sẽ được đón tiếp, đằng này, cụ tự ý đến bất ngờ. Dầu vậy, sáng ngày hôm sau, cụ được đón tiếp ngay tại Bộ Học ở Thành nội... Cụ Cao trình bày mục đích ra Trung lần này ngoài việc vấn an cụ Thượng Thư còn cần nữa là việc tín ngưỡng và mở mang đạo Cao Đài ra Trung Bắc kỳ. Đạo Cao Đài nguồn gốc cũng là Tam giáo Phật Lão Khổng. Sứ mạng mới của Cao Đài giáo là chấn hưng các tôn giáo xây dựng trên tinh thần Tam giáo qui nguyên, Thiên Nhân hiệp nhất chính là tinh thần truyền thống của Việt Nam nên có thể xem như là nền Tân giáo của Việt Nam. Cụ Cao nói tiếp: "Nếu ngài đồng tình với tôi đạo Cao Đài đúng là của Việt Nam thì người Pháp với danh nghĩa là bảo hộ nước ta lại cho đạo Cao Đài tự do tín ngưỡng và truyền bá ở Nam kỳ và những đất nhượng địa thuộc Pháp, còn ở Trung Bắc kỳ, chính phủ ta lại cấm đạo Cao Đài, ngài thấy có cần xét lại vấn đề không? Tôi ra đây mục đích cũng là nhờ ngài giúp cho điều ấy để số bốn đạo chúng tôi được dễ dàng việc tu hành."

"Sau lời trình bày của cụ Cao, Phạm Quỳnh tỏ ra rất hiểu biết về ý nghĩa "Tam giáo qui nguyên, Ngũ chi phục nhất" vốn là tư tưởng đạo học của người Việt. Bởi thời ấy, Phạm Quỳnh đã nổi danh là học giả, từ ngòi mơn ghế các thư viện ở Hà Nội đến chủ bút Tạp Chí Nam Phong, vì viết nhiều sách vở văn học, đạo học như Phật giáo Đại Quang chẳng hạn, tỏ ra người rất am tường đạo học, triết học Đông Tây, nhất là Tam giáo, nên nghe nói đến Cao Đài như thế, ông ta không thấy gì thắc mắc về phương diện tôn giáo, hơn nữa, ông ta cũng đồng tình là muốn có một nền đạo học của Việt Nam. Nhưng về phương diện chính trị, Phạm Quỳnh tâm sự với cụ Cao việc người Pháp cho đạo Cao Đài bề ngoài được tự do truyền bá ở Nam kỳ, nhưng bề trong lại cho thủ hạ ngăn cấm, đó là thủ thuật chính trị. Về phía chính phủ Nam triều, theo ông ta nhận biết như có thành kiến với đạo Cao Đài, có một phần nào chống lại đương triều? Nhưng dù sao thì nay Đạo dụ số 10 đã ban hành rồi, muốn sao thì cũng phải chờ có cơ hội thuận tiện. Nhưng ông cũng hứa để ông tìm cách nào giúp đỡ để dãi bớt việc ngăn cấm rồi sẽ tính lần."

"Kết thúc câu chuyện vận động, cụ Cao triều Phát vẫn tin lời hứa của Phạm Quỳnh có hiệu quả phần nào, vì Phạm Quỳnh cũng là người thân Pháp. Để có dịp gắn bó thêm câu chuyện, nhận lời mời chân thành, chiều hôm ấy cụ

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Cao đến tư dinh Thượng Thư Bộ Học dùng bữa thân mật với Phạm Quỳnh rồi cáo biệt. Sau vài hôm viếng cảnh đất Thần kinh, ông cùng đồng tử Tuất đáp tàu hỏa về thẳng Sài Gòn. Ông Nguyễn hồng Phong đồng hành đến ga Chiêm Sơn chia tay để về chùa Tây Thiên trình mọi sự với ngài Ngọc Chưởng Pháp trong hoan hỉ...



Ông Cao Triều Phát

"...Thời gian hai tháng ở chùa Tây Thiên của ngài Ngọc Chưởng Pháp, ngoài việc gặp gỡ bốn đạo đệ tử, ngài còn tiếp xúc với một số thân hào nhân sĩ các giới đã nghe đồn đãi về ngài một bậc chân tu Thánh đức, đạo cốt tiên phong, như một vị tiên sống tại thế, chỉ mỗi một bộ râu dài quá rốn của ngài từ ngày qui hiệp về với Cao Đài giáo năm chòm râu ấy đã hiệp lại làm một cũng đủ trở nên một huyền thoại hấp dẫn nên có người đến thăm ngài cho biết sự thật và cũng có người cảm mến đức hạnh ngài mà xin nhập đạo... Cũng trong dịp này, số bốn đạo ở Trung Lộ xin hiệu Thánh Thất, ngài cho hiệu Ngọc Vân, dụng ý lấy phái ngọc của ngài như thường dùng trong Nam..."^{9.6}

9.6 Trích Hồi ký Thanh Long Lương Vĩnh Thuật - tập 2.

❑ **Tiếp đón Nội Luật Thánh Tòa khai giáo Bắc Trung**

Về điểm này, ông Thanh Long có ghi như sau:

"...Sau Thánh lệnh do đồng tử Trần thánh Thơi mang ra Trung, Thánh Thất Nam Trung Hòa ra đời, tiếp đến ngài Ngọc Chương Pháp và ngài Bảo Đạo tuân hành Thánh lệnh ra Trung, càng cho thấy việc chuẩn bị xây dựng Thánh sở Trung tâm Truyền giáo Trung Bắc Việt mà danh xưng Hưng Trung Thánh Tòa thường được đề cập đến, như đến lúc cần thiết đã thúc đẩy cụ Hường Hiến cùng chúng tôi nghĩ đến việc chọn địa điểm, tìm mua đất, sẽ vận động miền Nam trợ lực xây cất.

"Nhưng lúc ấy, chúng tôi chưa quan niệm được toàn diện Hưng Trung Thánh Tòa to lớn đến mức nào, đâu biết rằng Trung tâm truyền giáo rất là quan trọng. Và nói đến một cơ sở to tát thì sức lực miền Trung lúc bấy giờ làm sao dám nghĩ đến, chưa nói đến việc phép tắc khó khăn, đâu miền Nam có thành tâm giúp đỡ.

"Dù vậy, cụ Hường Hiến và chúng tôi đặt trọn niềm tin vào Thiêng Liêng, chẳng những ngoài Trung mà trong Nam, nhiều nơi Ôn Trên còn khuyến khích việc xây dựng Thánh sở ấy. Thế chẳng dặng dưng, cụ Hường Hiến và chúng tôi bắt đầu xúc tiến việc chọn địa điểm. Cố nhiên, lúc bấy giờ, tư thế sức lực chúng tôi và cơ đạo miền Trung còn quá bé nhỏ, chưa dám nghĩ đến việc khai khẩn những khu đất hoang rộng lớn, những khu núi rừng có thắng cảnh thiên nhiên, chỉ nhắm vào các khu đất thị tứ, thuận tiện giao thông, đường thủy đường bộ trong tỉnh và ra Bắc vào Nam.

"Chúng tôi đã lưu tâm đến khu đất quanh ga Tam Kỳ, nhưng vì nơi đây chưa có bốn đạo nên rất bất tiện. Về sau, cụ Hường Hiến đồng ý cùng chúng tôi chọn khu đất ở làng Nông Sơn phủ Điện Bàn, mua lại của tư nhân với giá khoảng 1500 đồng, nhưng đến khi trình lên thì đức Trần Hưng Đạo không tán thành. Ngài khuyên nên chọn một địa thế lớn hơn.

"Việc tìm đất đang tiến hành thì được lệnh Ôn Trên dạy chúng tôi tổ chức trọng thể nghênh tiếp Thánh lệnh từ Nam đưa đến, khoảng 20/7 Đinh Sửu. Hôm ấy, tại Thánh Thất Nam Trung Hòa tổ chức lễ, hình thức tuy đơn giản nhưng tinh thần rất là trọng thể. Quý anh Trần công Bang, Nguyễn quang Châu, Nguyễn Đán và chúng tôi đến ga Kỳ Lam nghênh tiếp Thánh lệnh do hai đồng tử Trần thánh Thơi và Huỳnh cần Kiệm phụng mạng chuyển đến. Đó là bản Nội Luật Thánh Tòa Khai Giáo Bắc Trung.

"Nghinh tiếp Thánh lệnh, chiều hôm ấy, tại Nam Trung Hòa Thất cử hành Thánh lễ tiếp nhận Thánh lệnh và Nội Luật. Trước sự hiện diện quý vị Hưởng đạo Nam Trung có một số đạo tâm tham dự. Trước hết, bạn Kiệm tuyên đọc Thánh lệnh, đến bạn Bảo Pháp Trần thánh Thơi long trọng trao tận tay cụ Lê trí Hiến một phong bì niêm kín trong đó có bản Nội Luật do Thiêng Liêng dạy tại Thánh

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Tịnh Bát Bửu Điện. Sau đó, bạn Trần thánh Thơi trình bày qua bản Nội Luật ứng dụng trong thời khai giáo Bắc Trung. Ông Trên đã dạy nhiều nơi trong Nam, nhất là Tiên Thiên, Minh Chơn Đạo và Liên Hòa Tổng Hội nhiệt tình ủng hộ.

"Đêm ấy, có thiết lập đàn cơ do đồng tử Huỳnh cần Kiệt, đức Lý Giáo Tông giáng dạy chung tiến trình cơ đạo. Ngài nhấn mạnh việc chuyển Nội Luật ra Trung lúc này, cũng như quý vị Hướng đạo đã và sẽ ra Trung báo hiệu chuẩn bị bước vào một giai đoạn quan trọng cho năm Mậu Dần chính thức công khai truyền đạo ra Trung Bắc kỳ sau khi hình thành cơ cấu miền Trung để kịp thời phát triển mạnh mẽ và ứng phó với tình thế sắp tới. Trước đây, Khai đạo năm Bính Dần đến nay một chu kỳ 12 năm, cũng chọn năm Dần công khai cơ đạo Trung Bắc kỳ vừa đánh dấu một kỷ niệm và ý nghĩa của một mốc thời gian đi vào lịch sử..."^{9.7}

Đồng Tân đã có hỏi để tìm biết bản chính Nội Luật này, nhưng không thấy gì hơn ngoài cái định nghĩa do ông Thanh Long ghi lại là "một bản luật qui định tổ chức Cửu Viện, cơ cấu điều hành Giáo hội". Không rõ nội dung bản luật ấy thế nào, nhưng nếu căn cứ theo bản Nội luật Nội chánh Cửu Trùng Đài hiện còn lưu dụng ở phái Tiên Thiên thì bản này gồm 9 chương, 10 mục và 169 điều gồm hai phần:

- 1- Phần Cửu viện nam phái gồm có: Nội viện, Lễ viện, Hòa viện, Ngoại viện, Học viện, Phước viện, Công viện, Nông viện.
- 2- Và phần Lục viện nữ phái gồm Nội viện, Lễ viện, Học viện, Hộ viện, Công viện, Lương viện.

Đại khái bản Nội luật này qui định các phần hành chức sắc chức việc từ Hội Thánh đến các Họ đạo tỉnh và ban Cai Quản các Thánh Tịnh cùng ban Trị sự các Xã đạo không khác tổ chức nền hành chánh đạo buổi ban sơ, có thêm phần Lục viện nữ phái mà những năm đầu khai đạo không có nói tới. Dù sao thì bản Nội luật khai giáo Bắc Trung cũng không thoát khỏi tầm ảnh hưởng của Tiên Thiên như đã đề ra bởi đồng tử tại đây phò cơ vậy.

□ Tiếp xúc với An Tráng Tự: buổi sơ ngộ giữa môn đồ Minh Sư và chư Hương đạo Cao Đài giáo tại Thăng Bình - Quảng Nam

Như trên đã nói, lực lượng môn đồ Minh Sư ở phủ Thăng Bình rất hùng hậu, đặc biệt ngôi An Tráng Tự tại xã An Tráng với hai nhân vật Trần nguyên Chất, đương kim xã trưởng và Huỳnh ngọc Trác, một bậc thâm nho cựu học đang là một thầy đồ tiếng tăm tại vùng này. Cách đó không xa có ngôi Tam Giáo Tự ở xã Hiền Lộc với danh sĩ Phan thiện Trì.^{9.8} Ba ông cùng môn đồ Minh Sư cầu

9.7 Trích Hồi ký Thanh Long Lương Vĩnh Thuật - tập 3.

9.8 Thế danh là Phan Sĩ Nhiếp.

Đông Tân

đạo với Võ xương Kinh tiên sinh, và thọ giáo Nho học với cụ Tú Dương ở Việt An.

Trong thời gian này, ngài Ngọc Chưởng Pháp Trần Đạo Quang thọ Thiên mạng về Trung ở Tây Thiên Tự để qui hiệp chư môn đồ Minh Sư về với Cao Đài giáo, quý ông trên đây có đến Tây Thiên Tự thỉnh thị ý kiến ngài Ngọc Chưởng Pháp và chờ ngày qui hiệp về Cao Đài giáo. Cũng trong dịp này, chư Hưởng đạo Cao Đài, quý ông Trần công Bang, Nguyễn quang Châu, Nguyễn Đán có đến diện kiến các môn đồ Minh Sư, đồng thời mời viếng Thánh Tịnh Thanh Quang và Thánh Thất Từ Quang, sau đó lại được mời viếng An Tráng Tự vào dịp Trung Thu Đinh Sửu.

Phái đoàn gồm các ông Bang, Châu, Đán cùng Thanh Long, Bạch Hổ và một điển ký mới tuyển chọn là Phan định Công đi viếng An Tráng Tự rồi trở về cho kịp thiết cơ đàn ngày Rằm tại Thanh Quang Thánh Tịnh. Hai ngày sơ ngộ tuy ngắn ngủi nhưng hai bên đã kết chặt tình giao hảo thân mật bằng những cuộc tham quan các cơ sở tu học tại An Tráng như ngôi nhà với lối thờ phụng nho học của ông Huỳnh bên cạnh ngôi Văn Chỉ thờ đức Khổng với trường học xây bằng gạch ngói rất trang nghiêm trên nền đất cao ráo tại đó. Đồng thời, trong dịp này, giới thanh niên lại giao hảo với nhau như gia đình anh Trần Chí, Trần nguyên Khởi, các chị Trần Doãn Cơ, Trần Thục Cơ vốn là những thanh niên nho học uyên bác từng đã theo học với cụ Phan Sào Nam tại Huế và cụ Thiều Chữu Nguyễn hữu Kha tại Hà Nội.

Sự phấn khởi trong chuyến du hành đạo học này được ghi lại một cách trung thực trong hồi ký của Thanh Long như sau:

"...Ra Trung vừa được một tháng, gặp anh Nguyễn quang Châu, nay được gặp Tiên sinh Huỳnh ngọc Trác, Trần nguyên Chất, hai nhân vật cùng có hoài bão lớn cải tạo và xây dựng đời mới. Huỳnh tiên sinh đã hé cửa đạo gia dắt tôi vào con đường chân Khổng học, chân Đạo học, con đường thực học vị nhân sinh và từ đó nhìn suốt thông qua Phật Lão, nhìn thẳng vào con đường Tam giáo đồng nguyên mà Tiên nhân ta đã đắp xây từ đời nhà Lý và soi sáng cho tôi con đường Vạn giáo nhất lý mà Cao Đài giáo đang tiến lên...

Ngoài ra, An Tráng còn sẽ là nhịp cầu đưa chúng tôi đến các nhà chí sĩ ái quốc, các bậc đại trí thức đầy nhiệt tình vì tiền đồ dân tộc, vì thế đạo nhân tâm... là những nơi mà chúng tôi đặt hy vọng sẽ học hỏi thêm nhiều để tài bồi cho công cuộc hoằng dương Đạo Trời.

Tôi vô cùng cảm tạ ơn Thương Đế. Ngài đã giao cho chúng tôi một sứ mạng quá trọng đại thì Ngài cũng giành cho chúng tôi những người anh, người thầy để hợp tác, dìu dắt chỉ dạy cho chúng tôi trên bước đường lập thân hành đạo với lời bảo đảm: Dầu chi đi nữa cũng còn Thầy đây..."^{9.9}

9.9 Trích Hồi ký Thanh Long Lương Vĩnh Thuật - tập 3.

9.4 NGÀI NGỌC CHƯỜNG PHÁP TRẦN ĐẠO QUANG RA TRUNG LẦN THỨ HAI: CHUẨN BỊ TẠO LẬP TRUNG THÀNH THÁNH THẤT

Trong khi công việc chuẩn bị tạo tác ngôi Hưng Trung Thánh Tòa ở các Hương đạo miền Trung chưa ngã ngũ vào đâu thì lại có Thánh lệnh chuyển ngài Ngọc Chưởng Pháp ra Trung lần thứ hai với mục đích hợp tác cùng miền Trung gấp rút lo cho có nơi để năm tới bắt đầu cơ đạo tại đây.

Lẽ cố nhiên, lần này ngài cũng tá túc tại chùa Tây Thiên như lần trước nhưng viên tri phủ Nguyễn sĩ Túc lại có trát đòi ngài tự liệu đi nơi khác vì lần trước ngài đã vi phạm luật là truyền bá Cao Đài giáo dù rằng chùa Tây Thiên vẫn là chùa của Minh Sư.

Đồng thời đàn cơ tại Thanh Quang Thánh Tịnh khoảng mùa thu Đinh Sửu, đức Lý Giáo Tông có dạy đại ý mà ông Thanh Long còn nhớ: Việc cổ động xây dựng Hưng Trung Thánh Tòa để các Hương đạo Nam và Trung ý thức thực sự trọng đại của cơ truyền đạo Bắc Trung vừa xướng minh sứ mạng trung hưng trong thời mạt pháp, công cuộc xây dựng to tát ấy còn phải mất thời gian, phải chuẩn bị đầy đủ mọi mặt, nay chuyển Ngọc Chưởng Pháp ra Trung là để chủ trì hợp sức cùng Lê trí Hiến gấp xây dựng Thánh sở tạm thời thay cho Hưng Trung Thánh Tòa để kịp năm Dần chính thức công khai và hình thành tổ chức Giáo hội tại miền Trung. Thánh sở ấy ngài cho tên là Trung Thành Thánh Thất như Thánh ý đã dạy từ trước. Và ngài khuyên hãy chọn địa điểm ở Đà Nẵng, đất nhượng địa có phần dễ dàng luật pháp hơn, cũng tiện cho việc tiếp xúc hai miền Nam Bắc. Nhưng các nhà Hương đạo miền Trung thời ấy không hề nghĩ đến việc chọn địa điểm ở Đà Nẵng, lý do rất đơn giản là vì chưa có đông đạo hữu tại đây, mặc dù tuy cũng có vài chục tín đồ còn lại do Giáo Sư Trí, Giáo Sư Thái Gấm Thanh từ Tây Ninh ra truyền đạo trong một thời gian rồi bị Tỉnh đường đuổi về Nam.

Bởi thế mà một địa điểm ở Đà Nẵng được lưu tâm. Về giai đoạn này, ông Thanh Long ghi:

"Thế là quý anh Nguyễn quang Châu, Nguyễn Đán và Nguyễn hồng Phong xúc tiến gấp việc thuê mượn nhà ở Đà Nẵng và kết quả được nhà sư trụ trì chùa Bảo Nghiêm ở đường Đỗ hữu Vị (nay là Hoàng Diệu) bằng lòng vì đạo sự cho mượn toàn bộ chùa Bảo Nghiêm nghĩa là cả chùa và tăng xá trong ba tháng, nhà sư chỉ giữ lại một phòng để tịnh dưỡng mà thôi. Thật là một trợ duyên quý báu.

Đầu tháng 10 năm Đinh Sửu, ngài Ngọc Chưởng Pháp đến tạm trú tại chùa Bảo Nghiêm. Thế là chưa được bao lâu đã có tin truyền ra: có ông lão ở Sài Gòn ra như ông tiên để mở đạo Cao Đài. Vì vậy mà đã có nhiều người đến, hiếu kỳ có, mộ đạo có, xin nhập môn cũng nhiều. Trong số khách quan lâm, ngoài số bốn đạo Minh Sư, đệ tử ngài ở quanh vùng đến giúp ngài, còn có ông

Đông Tân

thầy mù Năm Cảnh vốn có thọ giáo Minh Sư rất nhiệt thành quý trọng ngài thường gọi là đức Thái Lão. Ông này thường bảo con chở bằng xe đạp đi khắp nơi tuyên truyền về đức ngài và cổ động quần chúng đến xem ngài. Trong số những người hiểu kỳ đó có một số công tư chức như các ông Nghè Xuân, Thị Huyền đến yết kiến ngài và lôi kéo bạn bè khác, sau đó trở thành tín đồ thuần thành của Cao Đài giáo. Và cũng nhờ họ mà dần dất mai mối đến mua được miếng đất tư bốn sào tây ở phường Thạch Giá cũng ở đường Đỗ hữu Vị, nội ô thành phố Đà Nẵng với số bạc... do ngài Thái Lão đài thọ và đứng tên là Hà văn Thành theo căn cước của ngài đã có.

Mua đất xong, quý anh phân công tác: anh Đán và Phong thường trực ở Đà Nẵng xúc tiến việc xây Thánh Thất tạm để có nơi chiêm ngưỡng nhập môn cho số bốn đạo mới và có chỗ tạm trú chờ nhân công xây cất. Việc này có số bốn đạo mới ở Đà Nẵng cùng thầy Năm Cảnh và anh Hai Xưng (người Tàu) phụ trách, còn chúng tôi Long Hồ và quý anh Bang Châu vẫn phải lo phổ độ các nơi.

Tại Đà Nẵng, việc xây dựng Thánh Thất đang tích cực, mỗi ngày có 10/15 bốn đạo từ miền quê Quảng Nam ra làm công quả, dọn dẹp vườn tược, đào giếng, mua ba gian nhà cũ sườn gỗ vách tre, lợp tranh, làm lại nhà chính giữa thờ Thầy làm Thánh Thất tạm, giành một chỗ cho ngài Ngọc Chưởng Pháp và khách phương xa nghỉ, nhà đông lang cho nữ phái có nhà bếp, nhà tây lang cho nam phái và chư Hương đạo nghỉ, cùng nhân công nam. Khi cơ sở Thánh Thất tạm xong, đầu tháng Chạp năm Đinh Sửu cử hành lễ an vị thì ngài Chưởng Pháp trả chùa Bảo Nghiêm về Thánh Thất tạm. Tại đây, thường có đàn cơ để Ôn Trên dạy đạo về cơ phổ hóa và cũng từ đây số người nhập môn càng đông. Trong số này có một người lai Pháp khá nghị vì trước là nhân viên sở Thương chính, sau là mật thám ở Đà Nẵng. Thời ấy nói đến mật thám ai cũng ngán sợ, nhất là các ông Tây lai. Không biết vì một động cơ nào, một hôm Carlos đến thăm ngài Chưởng Pháp từ lúc ngài đến ở chùa Bảo Nghiêm và thường hay lui tới Thánh Thất tạm, có khi gặp số đông đạo hữu thì họ ngại lui dần, nhưng ngài Chưởng Pháp vẫn hết lòng phổ độ đến sau Carlos nhập môn nhưng vẫn chưa hết dạ hoài nghi. Cũng như anh Ba Thái với thành tích ngoài đời có thua gì Carlos nhưng khi ông Năm Cảnh dắt đến yết kiến ngài Ngọc Chưởng Pháp, vì bởi khâm phục đức độ của ngài, được hầu đàn và xin nhập môn.

Ngài Chưởng Pháp sau thời gian về Thánh Thất tạm, số bốn đạo mới khoảng 30 - 40 và mọi cơ ngơi tạm xong bèn cùng cụ Hương Hiến và quý anh Hương đạo bàn chương trình tiến hành xây dựng. Có bốn vấn đề được nêu ra:

- 1- Họa đồ
- 2- Giấy phép

3- Tài chánh

4- Kế hoạch tiến hành

Mở đầu vấn đề họa đồ xây dựng Thánh Thất Trung Thành, quý vị ngơ ngác nhìn nhau không biết phải theo kiểu cách gì vì Thánh Thất Trung Thành tạm thay cho Hưng Trung Thánh Tòa thì phải có qui mô rộng lớn cũng như vấn đề phép tắc thì ai là người có khả năng đương đầu với Pháp tại đây?

Đêm ấy lập đàn cơ, đức Trần Hưng Đạo trấn an chư Hướng đạo cứ bình tĩnh, mọi việc trước khó sau dễ. Cuối cùng các ông đồng ý xây dựng một Thánh Thất bậc trung đủ tam đài chiều dài 21 mét, rộng 9 mét, Bát Quái Đài cao 9 mét, lầu chuông trống cao 12 mét mái cong.

Đại khái bấy nhiêu cũng đã lớn lao theo điều kiện thời bấy giờ. Và thế là mọi việc xây cất ngài Ngọc Chuông Pháp sẽ lo liệu bởi chỉ có ngài mới am tường đạo pháp và hứa về Nam nhờ vẽ họa đồ sẽ gửi ra trước, và trong dịp tết Nguyên Đán, ngài sẽ về Nam vận động tài chánh lương thực chuẩn bị cho việc khởi công khi ngài trở ra. Còn việc phép tắc thì ngài giao cho ông Hường Hiến và quý anh lo liệu...^{9,10}

□ Cơ quan điều hành đạo sự

Đến năm này, cơ khai giáo tại Quảng Nam như sau:

- Về cấp lãnh đạo, có các chức nhiệm:

Phần vô hình: Giáo Tông Lý Thái Bạch,
Tổng Lý Quan Thánh Đế Quân

Phần hữu hình: Quyền Hiệp Lý Lê trí Hiến
Giáo Sư Trần công Bang, Nguyễn quang Châu
Giáo Hữu Nguyễn Đán

Bộ phận Hiệp Thiên Đài: Đồng tử Thanh Long, Bạch Hổ
Điển ký Phan định Công
Độc giả Lê trí Vinh (Như Kiên)

- Về Thánh sở có 5 là:

Thánh Tịnh Thanh Quang tại La Khom

Thánh Thất Từ Quang tại Phú Bông

Thánh Thất Nam Trung Hòa tại Đa Hòa

Thánh Thất Trung Quang tại Trung Lộ

Thánh Thất Linh Bửu tại Ô Gia

❑ **Bắt đầu thành lập Liên đoàn nữ phái**

Tuy công tác đạo sự bộn bề, nhưng Vô hình cũng không quên nhắc nhở nữ phái trên đường tu học. Một đại hội phái nữ được triệu tập tại Thánh Tịnh Thanh Quang gọi là Liên Đoàn Nữ Phái Đại Hội. Tuy ban đầu chức vụ dần thân vào đại hội này không ít nhưng người có phong độ và tinh thần trách nhiệm hơn hết không ai ngoài cụ bà Lê trí Hiền phu nhân, pháp danh Chơn Giác. Đánh dấu buổi họp mặt này có lập đàn cơ Đức Diêu Trì giảng dạy như sau:

" Mẹ mừng các con!

Thi

Diêu dài lần bước ngự xe loan

Trì nội liên hoa trở rục ràng

Kim cúc xôn xao bên mé lộ

Mẫu chơn lấn lựa giáng trần gian

Cười... Mẹ ban ân hồng các con Thiên ân, các con nữ phái!

Hôm nay, cuộc Liên đoàn nữ phái các con tạo thành. Vậy Mẹ ra lệnh hội Bàn đào chư Thánh Mẫu lâm trần mượn lời thổ lộ mà chỉ nẻo vạch đường cho các con. Các con ôi! Từ xưa nay, biết trên có trời dưới có đất, song mà cái trời đất đó chỉ nghe theo lời kinh sách điển truyền đó thôi, há các con có biết thiết cùng chăng? Vì vậy, Mẹ lập đại đàn dựng giải rõ cho các con tường.

Các con nên biết thời kỳ khai giáo, vì sao mà có đạo này đạo kia, song chủ đề đạo nào cũng thờ Trời cúng Phật? Các con nghe Mẹ dạy: Từ tạo Thiên lập địa, phân nhơn vật, án đủ tam tài thì cái đạo vô tử nhi sinh, chừng định lệ thời kỳ mới phân Thượng nguơn, Trung nguơn, Hạ nguơn. Ba nguơn đó về kỳ Thượng nguơn thì nhơn vật đã thay tâm đối tánh không ứng vận theo Lẽ Trời lấy nhơn ý mà bày ra những sự giành giựt hơn thua, chừng đó mới có tôn giáo vì tôn giáo là một chân lý để sửa đổi. Than ôi! Thánh đạo ra đời chẳng bao lâu rồi cũng bị tay phàm thay đổi tánh cách, rồi bày ra tôn giáo khác, kéo mãi đến nay đã đến hội kỳ ba, thế kỷ vừa hai mươi! Các tôn giáo hỏi lại thì đạo vẫn còn song chơn truyền lạc lối. Vì vậy nên Đấng Chí Tôn hoá khai Đại Đạo họp đủ cả Phật Tiên Thánh gầy nên nền Chánh giáo để kèm chế một là trình độ văn minh vật chất, hai là các cụu giáo để qui phục cải thiện.

Than ôi! Thế mà ngày khai đạo ở Tây Ninh một thời gian, chừng đạo phát khai rồi, chúng nó lấy phần Hậu Thiên mà đè nén Tiên Thiên làm cho mỗi đạo bất thành. Sau đến Trung Ương cũng chẳng ra gì. Vì vậy mới có Tiên Thiên Chơn Đạo, đó là cơ chuyển đạo Trung Bắc kỳ, lấy Chân lý làm chủ để cơ khai đạo. Thế thì các con nên hiểu rằng:

Thi

Thời kỳ tan hiệp hiệp rồi tan
Hoàng pháp Bắc Trung nhứt mạch đoàn
Hết phái hết phe không tước trống
Từ đây Thánh đạo sẽ bình an!

Bài

Cung Diêu bút rút muôn phần
Linh truyền lập hội Liên đoàn nữ âm
Xe loan Mẹ ngự xuống trần
Tay nưng ngời bút cạm phân đôi lời.
Dạy con cho biết tùy thời
Dạy con cho rõ Đạo Trời hoằng khai
Tá danh kim viết Cao Đài
Gầy nên Chánh Đạo rộng khai khắp trần
Đây là vận hội Nam bang
Đến cơ tiến hóa đạo vàng chuyển khai
Bố con lánh nợ trần ai
Phấn son đẹp sạch, cân đai phủ rồi!
Mẹ già lắm bố trẻ ôi!
Thời kỳ vật chất là môi trêu người.
Nhìn con lỗ khóc lỗ cười
Vì trong phận gái gặp thời đảo điên.
Con à! Nhà Phật quê Tiên
Chẳng hôm, chẳng sớm, chẳng phiền, chẳng lo
Bố con chóng trở kịp dò
Kịp dò Bát Nhã lần dò về đây
Cuộc đời khuyên trẻ chớ gâ
Có hình có họa mấy ngày lắm con?
Chẳng vì môi ngọt miếng ngon
Chẳng vì có đẹp mà con ham gì!
Cuộc đời thị thị phi phi
Mấy ai rõ thấu huyền vi cơ Trời?
Dầu cho giàu có trên đời
Thạch Sùng thế ấy mấy mươi con à?
Quan cao tước trọng vinh hoa
Một đời nụ nở như hoa trên cành.
Có diệt rồi mới có sanh
Sanh sanh diệt diệt kiếp đành lao lung!

Thế thường mang yếm đeo quần
Làm thân phụ nữ lỡ chừng cái sinh!
Con ôi! Nhơn kiếp phải rành
Cũng người như thế kẻ rành người không.
Kẻ sanh, người chịu mận nòng
Vì sao thế ấy hiểu không, con à?
Phải vì tiền kiếp gây ra
Có duyên có hạnh nên ta nay lành...
Còn mình vì bởi kiếp sanh
Mang điều tội lỗi phải hành ngày này!
Cuộc đời vay trả trả vay
Bướm sanh ra nhộng, nhộng thay ra tằm
Cuộc đời trong khoảng trăm năm
Kẻ sao khi thác thây nằm bỏ nợ,
Người sao lập chỗ phụng thờ,
Kẻ tà có dựng bao giờ hồi con?
Làm người phải xét mực son
Phải suy cho kỹ, chớ còn hoài tâm?
Đàn bà như thể Quan Âm
Không quan không tước, không cần giàu sang
Mà sao khắp cả nhân gian
Chỗ trang, chỗ tượng, chỗ lăng, chỗ thờ
Sang giàu chọn lựa đơn sơ
Vợ Khương buổi trước bây giờ ra sao?
Con ôi! Thế cuộc phong trào
Mẹ đà cận kề, con nào hiểu chẳng?
Đàn tiền, con ở Mẹ thẳng
Tiếp chừ Thánh Mẫu đồng dâng áo đàn!
Mẹ ban ơn các con. Mẹ thẳng!

"Tiếp diễn có Thế Liên Tiên nữ giáng đàn, xin ghi một đoạn như sau:

Thi

Đời cùng thế mãi há ngồi xem
Khuyến các nữ lưu khá chánh kèm
Sửa đức, sửa tài, tài đức trời,
Thế Liên Tiên Nữ, chị nè em!

"Cười... Hôm nay chị thừa Thiên mạng giáng đây chứng đàn dạy các em nữ phái, trước là cơ tiến hành ban Trị sự cùng về việc kết quả hội Liên Đoàn. Thế thì các em có chị mà tuân mạng chưa?... bạch. Cười... Sao vậy? Mỗi lần các em

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

cũng rõ thời kỳ khai giáo nam phái, nữ phái cần là một điều sắp đặt công việc chia nhau mà hành sự mới đặng.

"Vậy thì các em phải tuân mạng đi cho kịp theo lời Ông Trên đã dạy. Còn hội Liên Đoàn này số ra cho rồi bài Giác nữ, song vì thiếu phận sự nên chậm rãi cũng dạy, các em nghe!

Thi

Thế cùng rồi đó các em ôi!
Ôi! Có biết chãng quả đức bồi?
Bồi đắp dựng gầy nên phái nữ
Nữ trang thay thế sửa yên ngôi!..."^{9,11}

9.11 Trích Hồi ký Thanh Long Lương Vĩnh Thuật - tập 2.